

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND thành phố ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13 ngày 16/11/2013, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố).

Để triển khai thực hiện Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố, Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số nội dung như sau:

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. Đơn vị, địa phương: Là các sở, ban, ngành, cơ quan Đảng, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành phố; các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan cấp thành phố; quận, huyện; phường, xã; cụm, khối thi đua; các tổ chức kinh tế.

2. Cụm, khối thi đua: Là tổ chức gồm các tập thể có chức năng, nhiệm vụ, tính chất tương đồng nhau, cùng tham gia thi đua thường xuyên. Cụm, khối thi đua thành phố do UBND thành phố quyết định thành lập theo quy định.

3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý:

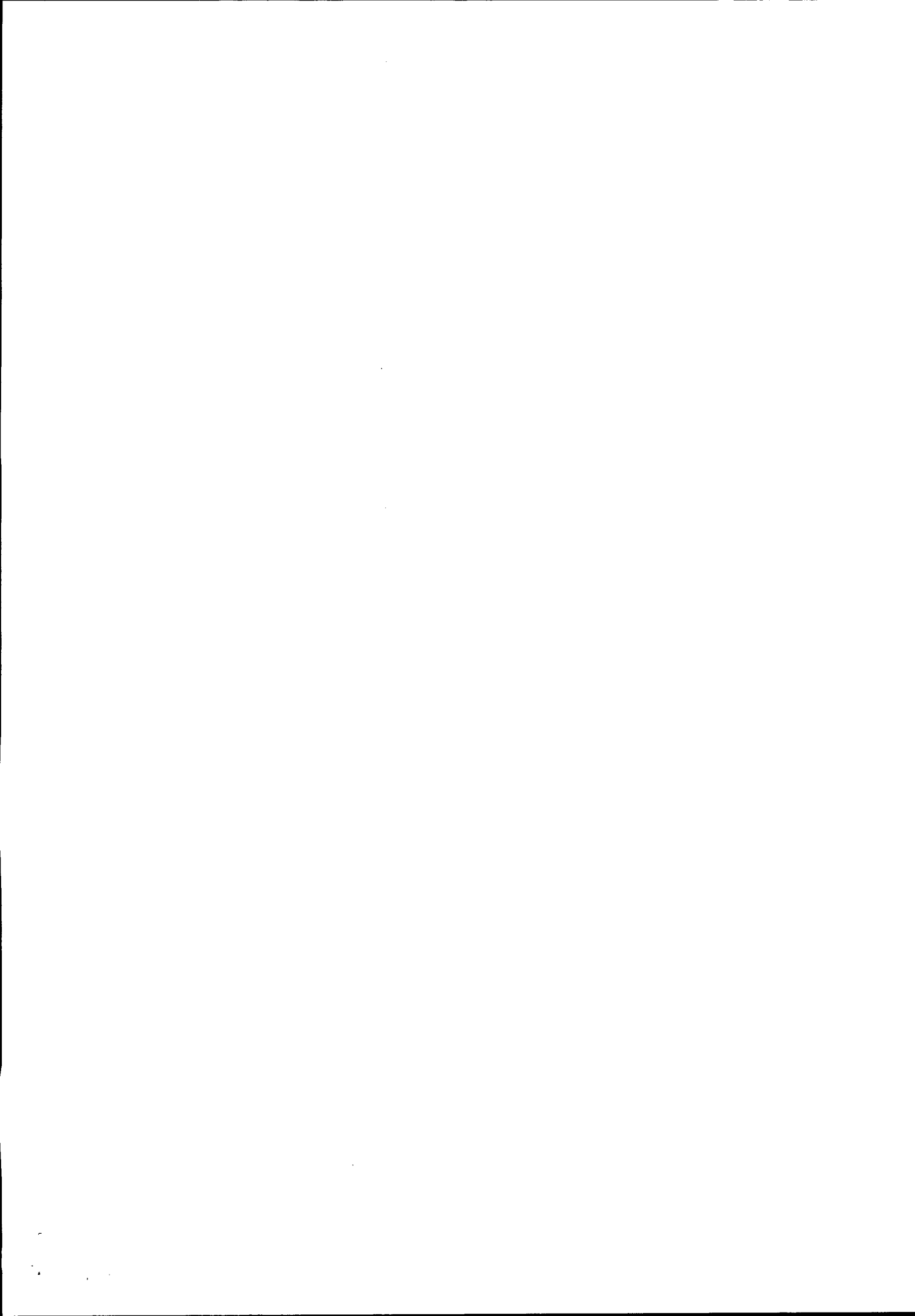
a) Đối với thành phố

- Người đứng đầu và cấp phó cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành phố.

- Trưởng và phó các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

b) Đối với quận, huyện

- Người đứng đầu và cấp phó cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp quận, huyện.



- Trưởng và phó các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện.

c) Đối với phường, xã

Người đứng đầu và cấp phó cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phường, xã.

4. Nhóm đối tượng ở đơn vị, địa phương: Là những tập thể đồng cấp về thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ như:

a) Đối với các đơn vị sản xuất kinh doanh gồm: Doanh nghiệp, hợp tác xã... (trừ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty) và các đơn vị trực thuộc như xí nghiệp, phòng, phân xưởng.

b) Đối với cấp thành phố gồm: Phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành phố và tương đương.

c) Đối với cấp huyện gồm: Phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện, UBND xã, phường, thị trấn.

d) Đối với đơn vị sự nghiệp gồm: Trường học, bệnh viện, trung tâm...; các đơn vị trực thuộc như khoa, phòng.

II. VỀ VIỆC XÉT, PHÂN LOẠI TẬP THỂ, CÁ NHÂN VÀ TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Các đơn vị, địa phương xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền theo quy định và lưu ý một số điểm sau:

1. Thẩm quyền, tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân hằng năm

Kết quả đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” hằng năm của tập thể, cá nhân là căn cứ xét, đề nghị các mức khen thưởng cấp thành phố và cấp Nhà nước. Vì vậy, hằng năm trước khi xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các đơn vị, địa phương cần tiến hành đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân theo nguyên tắc: Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xét khen thưởng, trình cấp trên khen thưởng đối với đối tượng thuộc phạm vi quản lý hoặc ủy quyền việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

a) Đối với cá nhân

- Đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động công tác tại các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được giao biên chế: Thực hiện theo thẩm quyền phân cấp quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế và hướng dẫn của Ban Tổ chức Thành ủy và Sở Nội vụ về việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hằng năm.

Đối với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố: Thực hiện việc phân loại, đánh giá theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND thành phố.

- Đối với cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức: Thủ trưởng các đơn vị, địa phương xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại, công nhận theo quy định.

b) Đối với tập thể

Thủ trưởng các đơn vị, địa phương căn cứ tình hình thực tiễn và tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2, Điều 14 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng để xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại cho phù hợp với từng mức xếp loại.

Tỷ lệ tập thể được đánh giá, phân loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không quá 60% tổng số tập thể trong đơn vị, địa phương theo từng nhóm đối tượng ở đơn vị, địa phương. Việc đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể được thực hiện đồng thời với việc đánh giá, phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ của cá nhân.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của thủ trưởng đơn vị, địa phương

Thủ trưởng các đơn vị, địa phương xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền dựa trên các tiêu chuẩn sau:

a) Danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1, Điều 24 Luật thi đua, khen thưởng và Điều 10, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 23, Luật thi đua, khen thưởng và Khoản 3, Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Tỷ lệ cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến trong đơn vị, theo từng nhóm đối tượng ở địa phương.

c) Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 28, Luật thi đua, khen thưởng.

d) Giấy khen được xét tặng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn quy định tại Điều 74, Điều 75 Luật thi đua, khen thưởng và Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

III. VỀ VIỆC XÉT, ĐỀ NGHỊ TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ quy định hiện hành, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm, kết quả đánh giá, phân loại tập thể, cá nhân và công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các đơn vị, địa phương, cụm, khối thi đua đề nghị Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng theo thẩm quyền. Trong quá trình triển khai, cần bám sát các tiêu chuẩn theo quy định và lưu ý một số điểm sau:

1. Đối với khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được

a) Cờ thi đua của UBND thành phố được xét tặng hằng năm cho tập thể tiêu biểu trong số tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 26 của Luật thi đua, khen thưởng và Điều 9 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố.

Mỗi đơn vị, địa phương, cơ quan Trung ương chỉ được tham gia một cụm, khối thi đua do thành phố tổ chức. Hàng năm, mỗi cụm, khối thi đua tiến hành bình xét thi đua và lựa chọn tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua để đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng Cờ thi đua; đơn vị đứng thứ nhì cụm, khối thi đua đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

Số lượng đề nghị khen thưởng thực hiện theo Quyết định số 7645/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của UBND thành phố về việc thành lập cụm, khối thi đua của thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 6424/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND thành phố về việc thành lập cụm, khối thi đua các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành, hội, đoàn thể thành phố Đà Nẵng; Hướng dẫn số 1749/HD-BTĐKT ngày 25/7/2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.

Đối với tập thể thuộc diện được đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm, chỉ xét tặng Cờ thi đua của UBND thành phố cho các tập thể tiêu biểu trong số các tập thể được đánh giá, phân loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

b) Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được xét tặng hằng năm cho các tập thể tiêu biểu trong số các tập thể được đánh giá, phân loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng.

Tỷ lệ xét đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc không quá 30% tổng số tập thể theo từng nhóm đối tượng ở đơn vị, địa phương.

c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố được xét tặng hằng năm cho cá nhân tiêu biểu trong số các cá nhân được đánh giá, phân loại từ mức “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên và đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng.

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố làm cơ sở xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố của cá nhân phải được Sở Khoa học và Công nghệ ra quyết định công nhận. Sáng kiến của cá nhân làm cơ sở xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua thành phố phải được UBND thành phố ra quyết định công nhận sáng kiến có tầm ảnh hưởng cấp thành phố.

Điều kiện, trình tự, thủ tục xét công nhận sáng kiến có tác dụng, ảnh hưởng đối với thành phố thực hiện theo Quy định xét công nhận sáng kiến có tác dụng, ảnh hưởng đối với thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 09/11/2015 của UBND thành phố.

d) Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố tặng cho tập thể, cá nhân tiêu biểu trong số các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 12, Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố.

Cụm, khối thi đua đề nghị tặng Bằng khen cho tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc đứng thứ nhì cụm, khối thi đua hoặc có thành tích xuất sắc theo lĩnh vực hàng năm. Đối với tập thể thuộc diện được đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm thì chỉ đề nghị khen thưởng đối với tập thể được phân loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Thành tích của tập thể trong năm chỉ được dùng xét khen thưởng một lần đối với một hình thức khen thưởng. Ví dụ cụ thể như sau:

- Tập thể A đã được cụm, khối thi đua bình bầu, đề nghị tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016 thì không đề nghị tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016 và 2017.

- Tập thể B đủ tiêu chuẩn đề nghị Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016 và 2017, đồng thời được cụm, khối thi đua bình bầu, đề nghị khen thưởng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2017 thì chỉ được chọn đề nghị khen thưởng một Bằng khen.

Tỷ lệ đề nghị khen thưởng Bằng khen theo công trạng và thành tích đạt được quy định như sau:

- Đối với đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp (trừ đơn vị sự nghiệp ngành giáo dục và y tế): Tỷ lệ cá nhân đề nghị khen thưởng không quá 10% tổng số cá nhân của đơn vị, địa phương và trong số các cá nhân đề nghị khen thưởng có không quá 50% là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tỷ lệ tập thể đề nghị khen thưởng không quá 20% tổng số tập thể theo từng nhóm đối tượng trong đơn vị.

- Đối với đơn vị sự nghiệp ngành Giáo dục và Đào tạo, Y tế: Tỷ lệ cá nhân đề nghị khen thưởng không quá 5% tổng số cá nhân của đơn vị và trong số các cá nhân được đề nghị khen thưởng có không quá 50% là cán bộ lãnh đạo, quản lý. Tỷ lệ tập thể đề nghị khen thưởng không quá 20% tổng số tập thể đơn vị sự nghiệp ngành; 10% tổng số tập thể cấp khoa, phòng.

2. Đối với khen thưởng chuyên đề

a) Xem xét khen thưởng đối với các đơn vị, địa phương, cơ quan Trung ương có phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian thực hiện. Thi đua, khen thưởng theo chuyên đề thực hiện theo Hướng dẫn số 965/HD-SNV ngày 07/8/2017 của Sở Nội vụ về khen thưởng thành tích thi đua theo chuyên đề. Riêng thời gian gửi đăng ký, điều chỉnh, bổ sung chuyên đề thi đua của năm về UBND thành phố (qua Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố) chậm nhất đến 31/3 hàng năm. Khi tiến hành sơ kết, tổng kết, thủ trưởng các đơn vị, địa phương, cơ quan Trung ương thực hiện việc khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo quy định.

b) Chỉ xét tặng Cờ thi đua của UBND thành phố về thành tích chuyên đề cho các tập thể tiêu biểu trong phong trào thi đua chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, UBND thành phố phát động, đề nghị khen thưởng nhân dịp tổng kết giai đoạn theo chủ trương của Trung ương và tổng kết phong trào thi đua chuyên đề từ 03 năm trở lên do Thành ủy, UBND thành phố tổ chức.

c) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực do thành phố quản lý thì mới xét, đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen.

3. Đối với khen thưởng đột xuất và khen thưởng đối ngoại

a) Khen thưởng đột xuất nhằm phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng. Các cá nhân, tập thể lập được thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động, học tập; thành tích, công trạng rõ ràng theo quy định tại Khoản 3, Điều 13 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ được xem xét đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

b) Khen thưởng đối ngoại nhằm phục vụ yêu cầu chính trị, ngoại giao: Tập thể, cá nhân ở địa phương khác; tổ chức nước ngoài; cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài có thành tích, ý tưởng hữu ích, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận, có đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, ngoại giao hoặc lĩnh vực khác được xem xét đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

4. Đối với hiệp y khen thưởng

Khi đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (trừ Cờ thi đua Chính phủ do cụm, khối thi đua suy tôn) cho các phòng, ban, hội, đoàn thể cấp quận, huyện và thủ trưởng của các đơn vị này, trước khi trình hồ sơ, UBND các quận, huyện phải lấy ý kiến hiệp y của các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể cấp thành phố có hệ thống tổ chức theo ngành dọc. Đối với khen thưởng cấp thành phố, UBND các quận, huyện không phải lấy ý kiến hiệp y.

Đề tài, đề án, sáng kiến đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc phải có văn bản xác nhận có tầm ảnh hưởng toàn quốc hoặc được nghiệm thu công nhận mức đạt trở lên của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương quản lý chuyên ngành.

Việc đề nghị hiệp y khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương cho đơn vị, địa phương, cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố chỉ thực hiện khi có văn bản đề nghị hiệp y hoặc văn bản hướng dẫn của bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương.

Khi có văn bản lấy ý kiến hiệp y của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị (tính theo dấu bưu điện), cơ quan được xin ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Sau thời gian trên, nếu không có ý kiến trả lời, cơ quan lấy ý kiến hiệp y tiến hành thủ tục trình khen thưởng theo quy định, thủ trưởng cơ quan được xin lấy ý kiến hiệp y chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung được xin ý kiến.

5. Đối với các hình thức động viên khác ngoài Luật thi đua, khen thưởng

a) Cờ ghi nhận thành tích của UBND thành phố

Việc xét và đề nghị tặng Cờ ghi nhận thành tích cho tập thể nhân kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống thực hiện theo Quyết định số 4126/QĐ-UBND ngày

27/6/2016 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định tặng Cờ của UBND thành phố Đà Nẵng nhân kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống.

b) Thư khen của Chủ tịch UBND thành phố

Việc xét và đề nghị tặng Thư khen thực hiện theo Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định tặng Thư khen của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.

Tập thể, cá nhân có thành tích thuộc ngành, đơn vị, địa phương nào quản lý thì do thủ trưởng ngành, đơn vị, địa phương đó đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng Thư khen.

IV. PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA, ĐĂNG KÝ THI ĐUA

1. Phát động phong trào thi đua

Việc phát động phong trào thi đua thường xuyên được tổ chức vào dịp đầu năm công tác hoặc năm học (đối với các đơn vị thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo); đối với các phong trào thi đua chuyên đề thì phát động theo đợt.

Hình thức phát động phong trào thi đua: Tổ chức phát động tại hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; hội nghị cán bộ, công chức; hội nghị phát động thi đua riêng biệt; ban hành các văn bản hướng dẫn phát động thi đua..., hoặc có thể lồng ghép gắn với các cuộc mít-tinh kỷ niệm ngày lễ lớn của dân tộc, ngày thành lập, truyền thống hoặc sự kiện quan trọng của đơn vị, địa phương.

2. Đăng ký thi đua

Các nội dung đăng ký thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 16 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố và Hướng dẫn số 965/HD-SNV ngày 07/8/2017 của Sở Nội vụ về khen thưởng thành tích thi đua theo chuyên đề.

V. THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH, THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

1. Thẩm quyền xét và đề nghị khen thưởng

a) Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Thôn, tổ dân phố văn hóa, Gia đình văn hóa và tặng Giấy khen thực hiện theo quy định tại Điều 80 Luật thi đua, khen thưởng và Khoản 2, Điều 43 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị không có tư cách pháp nhân do thủ trưởng cấp trên trực tiếp xét tặng.

b) Thẩm quyền xét và đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố.

2. Quy trình xét và đề nghị khen thưởng

a) Quy trình xét khen thưởng

Các đơn vị, địa phương thực hiện quy trình xét khen thưởng gồm các bước sau:

Bước 1: Xét, công nhận sáng kiến, đề tài, đề án.

Bước 2: Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân.

Bước 3: Xét, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Việc xét, công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo nguyên tắc sau: Xét cá nhân trước, tập thể sau; xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; xét tập thể nhỏ trước, tập thể lớn sau.

b) Mỗi đơn vị, địa phương khi xét, đề nghị khen thưởng công trạng, thành tích đạt được hàng năm chỉ được xét và đề nghị khen thưởng ở một đơn vị, một cụm, khối thi đua hoặc một tuyến trình được xác định và đăng ký thi đua theo quy định.

c) Trong quá trình xét và đề nghị khen thưởng cần chú ý tập thể nhỏ, người trực tiếp lao động, công tác, học tập, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, công nhân, nông dân và gia đình; quan tâm khen thưởng cá nhân, tập thể từ yếu kém, phấn đấu trở thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác.

d) Thời gian gửi hồ sơ đề nghị thành phố khen thưởng công trạng, thành tích đạt được hàng năm cần tiến hành sớm hơn thời gian quy định nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng trong dịp tổng kết năm của đơn vị, địa phương.

đ) Đơn vị, địa phương gửi hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Nội vụ (tại ô số 12, tầng 1, Trung tâm Hành chính thành phố, số 24 Trần Phú, quận Hải Châu) hoặc gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố (tầng 26, Trung tâm Hành chính thành phố Đà Nẵng) qua đường bưu điện.

3. Thủ tục, hồ sơ, báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng

a) Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật thi đua, khen thưởng gồm: Tờ trình; Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng; báo cáo thành tích kèm theo Quyết định công nhận sáng kiến (đối với cá nhân).

Đối với khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được có quy định tỷ lệ tại Hướng dẫn này, các đơn vị, địa phương khi trình hồ sơ cần giải trình cụ thể tỷ lệ tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng trên tổng số tập thể, cá nhân của đơn vị, địa phương theo từng đối tượng và tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý (đối tượng theo quy định tại Khoản 3, Mục I Hướng dẫn này) trên tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng.

Đối với khen thưởng liên quan đến doanh nghiệp, ngoài các hồ sơ trên, khi trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng, đơn vị, địa phương phải trình kèm theo:

- Báo cáo kiểm toán doanh nghiệp (doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán thì trong Báo cáo thành tích phải nêu căn cứ không thuộc đối tượng kiểm toán).

- Văn bản của cơ quan chức năng xác nhận doanh nghiệp không nợ thuế, bảo hiểm xã hội đến thời điểm đề nghị khen thưởng (do đơn vị, địa phương trực tiếp đề nghị khen thưởng thực hiện lấy ý kiến của cơ quan chức năng).

- Văn bản xác nhận doanh nghiệp thực hiện đầy đủ quy định về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm... nếu lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp liên quan đến các lĩnh vực này (do đơn vị, địa phương trực tiếp xét, đề nghị Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng thực hiện lấy ý kiến của cơ quan chức năng).

- Trường hợp cần thiết do Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố thực hiện việc lấy ý kiến xác nhận theo Quy chế phối hợp giữa Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố với các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện thủ tục xét và đề nghị khen thưởng của thành phố đối với doanh nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 5942/QĐ-UBND ngày 17/8/2015 của Chủ tịch UBND thành phố.

b) Đối với khen thưởng theo thủ tục đơn giản: Tập thể, cá nhân đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và Khoản 2, Điều 18 Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố thì được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản, hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng.

- Bản tóm tắt thành tích do cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp thực hiện, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

c) Quy định chung về báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Nội dung báo cáo thành tích thực hiện theo các mẫu ban hành kèm theo Hướng dẫn này, các mẫu báo cáo còn lại thực hiện theo phụ lục quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

(Kèm theo Phụ lục các mẫu báo cáo thành tích)

- Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì báo cáo thành tích phải nêu tóm tắt thành tích của đơn vị thuộc phạm vi mình quản lý.

- Đối với tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh thì phải lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động...

- Đối với tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị có nghĩa vụ thực hiện nộp thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, lĩnh vực hoạt động có liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn vệ sinh lao động... thì trong báo cáo thành tích phải trích lục nội dung xác nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực nêu trên.

- Đối với khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được: Thời gian trong báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân tính đến thời điểm trình UBND thành phố không quá 02 tháng đối với khen thưởng cấp Nhà nước, không quá 03 tháng đối với khen thưởng cấp thành phố; nếu quá thời gian này thì phải bổ sung thành tích.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Luật thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố, nội dung Hướng dẫn này và thực tiễn công tác thi đua, khen thưởng, các đơn vị, địa phương xây dựng và ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị, địa phương.

Các cụm, khối thi đua thuộc thành phố do cụm, khối trưởng xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động kèm theo bộ tiêu chí thi đua sau khi lấy ý kiến tham gia của đơn vị thành viên và ý kiến thống nhất bằng văn bản của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.

Các cụm, khối thi đua trực thuộc sở, ban, ngành, quận, huyện, đoàn thể thành phố do các sở, ban, ngành, quận, huyện, đoàn thể thành phố ban hành quy chế tổ chức và hoạt động kèm theo bộ tiêu chí thi đua sau khi lấy ý kiến tham gia của đơn vị thành viên và ý kiến thống nhất bằng văn bản của Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố.

Quy định, quy chế sau khi được ban hành gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố thuộc Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố theo quy định.

2. Các cụm, khối thi đua doanh nghiệp thuộc thành phố, quận, huyện, hội, hiệp hội tiến hành rà soát để đảm bảo mỗi doanh nghiệp chỉ tham gia thành viên và đề nghị xét khen thưởng ở một cụm, khối thi đua doanh nghiệp do thành phố tổ chức.

3. Khi xét, đề nghị khen thưởng, đơn vị, địa phương phải đảm bảo tỷ lệ tập thể, cá nhân; tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định tại Hướng dẫn này để đảm bảo tính tiêu biểu trong khen thưởng; đồng thời khi trình khen thưởng cần nêu rõ số lượng, tỷ lệ khen thưởng theo từng nhóm đối tượng trong Tờ trình đề nghị khen thưởng.

4. Các đơn vị, địa phương chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng phong trào thi đua theo đợt được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

5. Không xem xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân bị xử lý kỷ luật trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với tập thể:

- Tập thể bị xử lý kỷ luật hoặc có đơn vị thuộc và trực thuộc bị xử lý kỷ luật.
- Tập thể có người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật.
- Tập thể có người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu là thành viên của tổ chức bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Tập thể có cá nhân (trừ người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu) bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

b) Đối với cá nhân:

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật.

- Đối với tập thể làm việc theo chế độ thủ trưởng mà tập thể đó bị xử lý kỷ luật: Cá nhân người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu phụ trách lĩnh vực không được xem xét khen thưởng.

- Đối với tổ chức làm việc theo chế độ tập thể: Nếu tổ chức đó bị xử lý kỷ luật thì cá nhân người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu của tổ chức đó không được xem xét khen thưởng. Nếu tổ chức đó bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì cá nhân là thành viên của tổ chức đó không được xem xét khen thưởng.


6. Không xem xét đề nghị Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng (trừ trường hợp có thành tích xuất sắc đột xuất) đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng mà không có tiêu chuẩn khen thưởng cụ thể, rõ ràng; thành tích chung chung, không tiêu biểu xuất sắc hoặc tham gia cùng lúc nhiều cụm, khối thi đua do thành phố tổ chức.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Nội vụ về một số nội dung triển khai thực hiện Quyết định số 16/2018/QĐ-UBND của UBND thành phố. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị các đơn vị, địa phương, cơ quan Trung ương phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ để trao đổi, hướng dẫn và thống nhất thực hiện./

Nơi nhận:

- CT UBND TP (b/c);
- UBMTTQVN TP;
- Các cơ quan công tác Đảng;
- Các sở, ban, ngành, quận, huyện, hội, đoàn thể TP;
- Các cụm, khối thi đua thuộc TP;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn TP;
- Lưu: VT, BTĐKT.

GIÁM ĐỐC



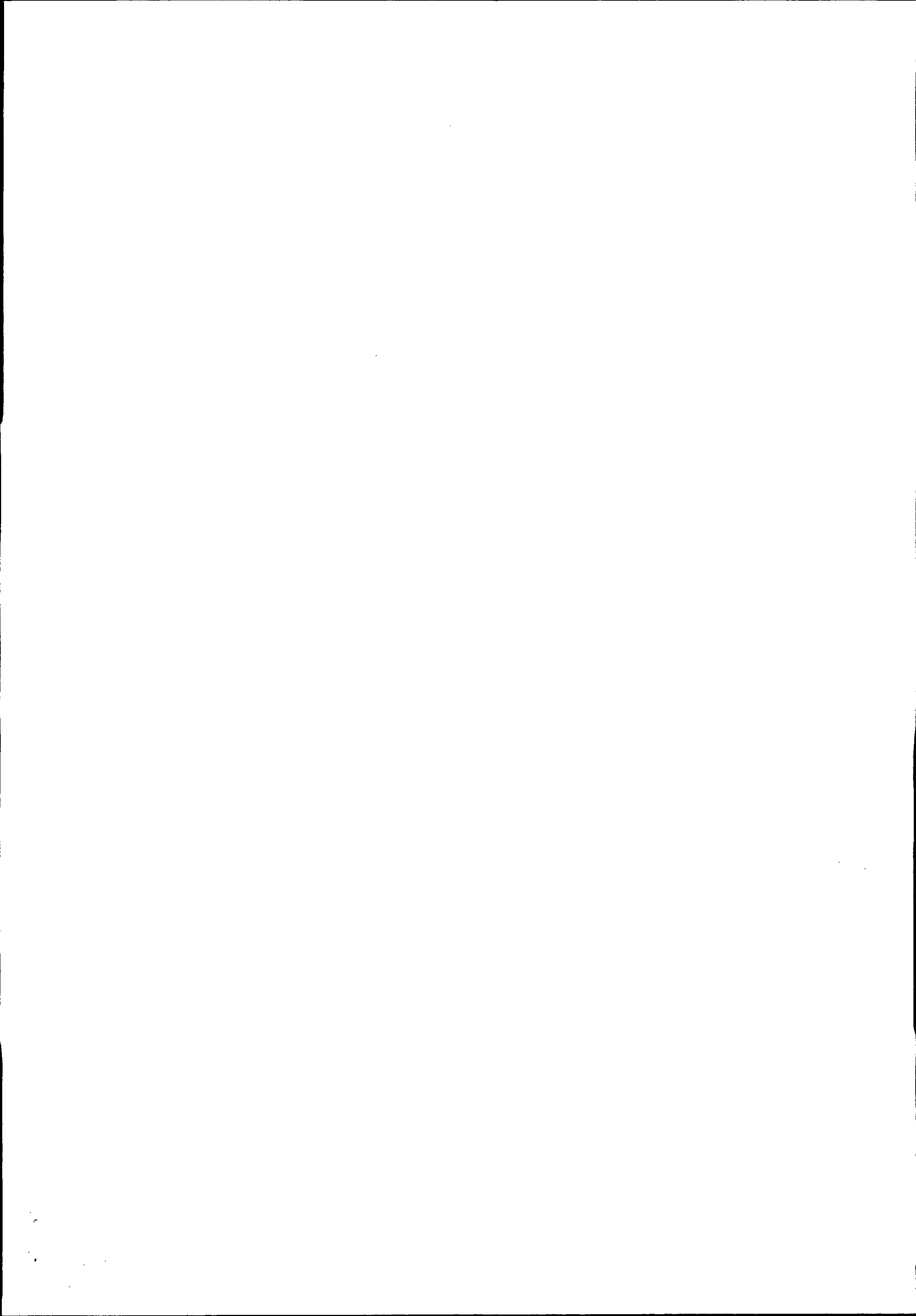
Võ Ngọc Đông



PHỤ LỤC
MẪU BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Hướng dẫn số 396 /HD-SNV ngày 10 tháng 5 năm 2018
của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng)

STT	Mẫu báo cáo	Đề nghị danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
1.	M01a	Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể
2.	M01b	Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho tập thể (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liền)
3.	M01c	Mẫu báo cáo thành tích đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc
4.	M01d	Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND thành phố, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố (theo cụm, khối thi đua)
5.	M02a	Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua thành phố, Chiến sĩ thi đua toàn quốc cho cá nhân
6.	M02b	Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho cá nhân (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liền)



Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày.....tháng.....năm 20....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....**

Tên tập thể được đề nghị: **Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, đậm**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể¹.
- Số tài khoản:..... Ngân hàng.....

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được

Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước. Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giả trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước

Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN (Ký, đóng dấu)	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ (Ký, đóng dấu)
UBND thành phố xác nhận, đề nghị TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH	
Huỳnh Đức Thơ	

Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho tập thể (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 02 năm liền)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày ... tháng ... năm 20....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ

Tên tập thể đề nghị: **Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, đậm**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước. Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với 02 năm trước), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

Thời gian báo cáo thành tích: 02 năm.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước

Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN
TRỰC TIẾP NHẬN XÉT, XÁC NHẬN**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC

Tên tập thể được đề nghị: **Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, đậm**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được năm ...

1.1 Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước. Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

1.2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả

Nêu các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác

1.3. Có .../... cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao (đạt tỷ lệ ...%), trong đó có .../... cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" (đạt tỷ lệ ...%)

1.4. Có ... cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và có hoặc không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước

Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành quyết định
	Tập thể lao động tiên tiến	
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định; cơ quan ban hành quyết định
	Giấy khen	

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ
(ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG
(ký, đóng dấu)

Mẫu báo cáo thành tích đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND thành phố, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố (theo cụm, khối thi đua)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm 20...

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ
(Hoặc CỜ THI ĐUA CỦA UBND THÀNH PHỐ)
(Hoặc BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ)**

Tên tập thể đề nghị: **Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, đậm**

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Thành tích đạt được năm ...

1.1 Được đánh giá, bình xét, suy tôn là đơn vị xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua của cụm, khối (hoặc phong trào thi đua chuyên đề do Thành ủy, UBND thành phố tổ chức, phát động khi sơ kết, tổng kết từ 03 năm trở lên)

.....

1.2 Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của thành phố

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước. Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với 02 năm trước), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

1.3. Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể, cá nhân khác học tập

1.4. Nội bộ đoàn kết, tích cực, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước

Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành quyết định
2017	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
	Cờ thi đua của UBND thành phố	

2. Hình thức khen thưởng

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định; cơ quan ban hành quyết định

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ (ký, đóng dấu)	THỦ TRƯỞNG (ký, đóng dấu)
UBND thành phố xác nhận, đề nghị (đối với Cờ thi đua của Chính phủ) TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH	
Huỳnh Đức Thơ	

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với cán bộ, công chức, người lao động các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

*** Sáng kiến, giải pháp, đề tài :**

Bản thân đã có giải pháp áp dụng công tác hiệu quả và được công nhận tại các quyết định của các cấp, cụ thể như sau:

Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Năm: Tên đề tài, sáng kiến (Quyết định số ... ngày... của...)

- Năm: Tên đề tài, sáng kiến (Quyết định số ... ngày... của...)

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu...

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với cán bộ, công chức, người lao động các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

*** Sáng kiến, giải pháp, đề tài :**

Bản thân đã có giải pháp áp dụng công tác hiệu quả và được công nhận tại các quyết định của các cấp, cụ thể như sau:

- Năm: Tên đề tài, sáng kiến (Quyết định số ... ngày... của...)

- Năm: Tên đề tài, sáng kiến (Quyết định số ... ngày... của...)

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)